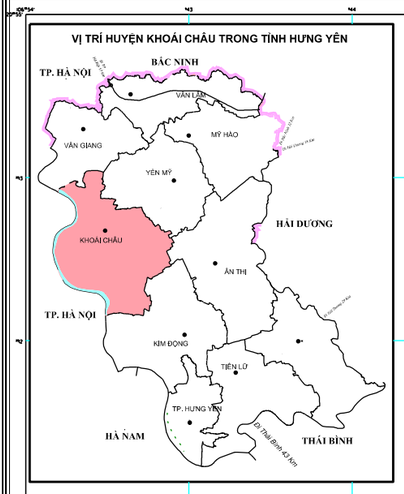
BẢN ĐỒ ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030

HUYỆN KHOÁI CHÂU - TỈNH HƯNG YÊN



HUYỆN VĂN GIANG

HUYỆN YÊN MỸ

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HUYỆN YÊN MỸ

HUYỆN ÂN THI

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HUYỆN KIM ĐỘNG

THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HUYỆN KIM ĐỘNG

CHÚ DẪN

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH
Đất trồng lúa	LUA	
Đất chuyên trồng lúa	LUC	
Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	
Đất trồng cây lâu năm	CLN	
Đất nuôi trồng thuỷ sản	NTS	
Đất chăn nuôi tập trung	CNT	
Đất nông nghiệp khác	NKH	
Đất ở tại nông thôn	ONT	
Đất ở tại đô thị	ODT	
Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	
Đất quốc phòng	CQP	
Đất an ninh	CAN	
Đất xây dựng cơ sở văn hoá	DVH	
Đất xây dựng cơ sở dịch vụ xã hội	DXH	
Đất xây dựng cơ sở y tế	DYT	
Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo	DGD	
Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao	DTT	
Đất khu công nghiệp	SKK	
Đất cụm công nghiệp	SKN	
Đất thương mại, dịch vụ	TMD	
Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	
Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	
Đất sử dụng vào mục đích công cộng	CCC	
Đất công trình giao thông	DGT	

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH
Đất công trình thuỷ lợi	DTL	
Đất công trình cấp nước, thoát nước	DCT	
Đất có di tích lịch sử- văn hoá, danh lam thắng cảnh, di sản thiên nhiên	DDD	
Đất công trình xử lý chất thải	DRA	
Đất công trình năng lượng, chiếu sáng công cộng	DNL	
Đất công trình hạ tầng bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin	DBV	
Đất chợ dân sinh, chợ đầu mối	DCH	
Đất khu vui chơi, giải trí công cộng, sinh hoạt cộng đồng	DKV	
Đất tôn giáo	TON	
Đất tín ngưỡng	TIN	
Đất nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng, đất cơ sở lưu giữ tro cốt	NTD	
Đất có mặt nước chuyên dùng dạng ao, hồ, đầm, phá	MNC	
Đất có mặt nước dạng sông ngòi, kênh, rạch, suối	SON	
Đất phi nông nghiệp khác	PNK	
Đất chưa sử dụng	CSD	

TÊN KÝ HIỆU	HIỆN TRẠNG	ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH
Địa giới hành chính huyện		
Địa giới hành chính xã		
Quốc lộ		
Đường tỉnh		
Đường huyện và nửa (theo tỷ lệ)		
Đường liên xã và nửa (theo tỷ lệ)		
Đường mòn		
Trụ sở UBND huyện		
Trụ sở UBND xã		
Sân bay		
Đình chùa miếu đền		
Nhà thờ		
Đài phát thanh truyền hình		
Sân vận động		
Trường học		
Bệnh viện, trạm y tế		
Bưu điện		
Cầu		
Bãng, hồ, ao, suối		
Bệnh đô, độ cao		
Bến cảng		

TÊN KÝ HIỆU	KÝ HIỆU QUY HOẠCH
Ranh giới khu sản xuất nông nghiệp (khu vực chuyển trồng lúa nước, khu vực chuyển trồng cây công nghiệp lâu năm)	
Ranh giới khu CN, cụm công nghiệp	
Ranh giới khu đô thị	
Ranh giới khu thương mại-dịch vụ	
Ranh giới khu dân cư nông thôn	

Đường dây điện huyện 110kV

Đường dây điện 220kV

Đường dây điện 500kV

DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT ĐẾN NĂM 2030
(Tổng diện tích tự nhiên 13.082,05 ha)



SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	UBND HUYỆN KHOÁI CHÂU	ĐƠN VỊ TƯ VẤN
Hưng Yên, ngày 14 tháng 5 năm 2025	*Khoái Châu, ngày 15 tháng 5 năm 2025*	*Hà Nội, ngày 12tháng 5 năm 2025*
GIÁM ĐỐC NGUYỄN ĐỨC KIÊN	CHỦ TỊCH PHẠM XUÂN THĂNG	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGUỒN TÀI LIỆU
Bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019 của các xã, thị trấn
Bản đồ điều tra thực địa các xã, thị trấn trên địa bàn huyện
Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên

TỶ LỆ 1:10.000

ĐƠN VỊ XÂY DỰNG
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đất Việt